

H ñT : H c phFn : 122014300202 - ThiT kJCFu H c k8 : HK02

STT	Mã S´	L, P SV	Hĩ Vê TạN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHẫN										TBC TP	QUY TS 50%	q IqM THI	QUY TS 50%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6	L7	L8	L9	L10						
1	3541010230	35C2	Lê Công Bình	03/02/1993	0.0	0.0									0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
2	3541010162	35C2	Trữn Vĩn B° ng	16/04/1993	5.0	5.0									5.0	2.5	7.0	3.5	6.0	
3	3541010205	35C2	q o° n Thanh Dàng	09/01/1992	7.0	5.0									6.0	3.0	7.0	3.5	6.5	
4	3541010388	35C2	Nguy, n q ³nh Giang	12/08/1993	0.0	0.0									0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
5	3541010170	35C2	Nguy, n Vĩn Hĩo	05/08/1992	0.0	0.0									0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
6	3541010554	35C2	q, Tr° ng Hoàng	31/05/1993	0.0	0.0									0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
7	3541010217	35C2	VỈ Vĩn H° p	24/07/1992	8.0	8.0									8.0	4.0	9.0	4.5	8.5	
8	3541010250	35C2	Lý Thanh Hùng	19/09/1992	3.0	7.0									5.0	2.5	0.0	0.0	2.5	
9	3542010203	35C2	Phan Vĩn Hùng	01/03/1992	7.0	5.0									6.0	3.0	7.0	3.5	6.5	
10	3541010131	35C2	Võ Thanh Hùng	05/03/1992	8.0	7.0									7.5	3.8	8.0	4.0	7.8	
11	3541010164	35C2	Nguy, n Ho° ng Kiên	01/06/1993	8.0	8.0									8.0	4.0	7.0	3.5	7.5	
12	3541010181	35C2	q ° ng Ng° c Anh Kĩ t	19/08/1993	0.0	0.0									0.0	0.0	1.0	0.5	0.5	
13	3541010207	35C2	ChJJTh° nh Luân	08/07/1992	0.0	0.0									0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
14	3541010200	35C2	L-Q Trung Nghq	19/10/1992	8.0	8.0									8.0	4.0	6.0	3.0	7.0	
15	3541010124	35C2	Nguy, n q, c Nghq	05/08/1990	8.0	7.0									7.5	3.8	7.0	3.5	7.3	
16	3541010165	35C2	Nguy, n Cĩnh Ng° c	03/12/1990	5.0	5.0									5.0	2.5	4.0	2.0	4.5	
17	3541010172	35C2	L° H, u Nhân	07/04/1992	0.0	0.0									0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
18	3541010201	35C2	Trữn Ng° c Sanh	25/03/1992	5.0	5.0									5.0	2.5	7.0	3.5	6.0	
19	3541010232	35C2	Phĩm Bĩo Tánh	20/03/1993	0.0	0.0									0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
20	3541010149	35C2	B¼ Ng° c Tuĩĩ	17/09/1993	5.0	7.0									6.0	3.0	4.0	2.0	5.0	

H ẹT : H c phFn : 122014300202 - ThiT kJCfU H c k8 : HK02

T'ng s' : 27 h c sinh sinh vi'n

Tp.HCM, ngày / /

Tr'ng Khoa Gi'so Vi'n B, Mⁱn Gi'so V... Khoa